

BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN  
CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1066 /BVTW-QLT  
V/v sử dụng tạm thời thuốc phòng  
trừ sâu keo mùa thu

Hà Nội, ngày 03 tháng 5 năm 2019

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Thực hiện văn bản số 2827/BNN-BVTW ngày 24/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về phòng chống sâu keo mùa thu, Cục Bảo vệ thực vật đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố triển khai một số nội dung sau:

1. Hiện nay, trong Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 03/2018/TT-BNNPTNT ngày 9/2/2018 và Thông tư số 13/2018/TT-BNNPTNT ngày 8/10/2018 chưa có thuốc được đăng ký để phòng trừ sâu keo mùa thu. Do đó, để phòng trừ kịp thời và hiệu quả loài sâu hại này, Cục Bảo vệ thực vật đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo các cơ quan chuyên môn sử dụng **tạm thời** các loại thuốc bảo vệ thực vật để phòng trừ sâu keo mùa thu (*Phụ lục kèm theo*).

2. Các loại thuốc bảo vệ thực vật theo Phụ lục kèm theo công văn này chỉ được phép sử dụng phòng trừ sâu keo mùa thu trong thời gian tối đa là 31/12/2019. Cục Bảo vệ thực vật sẽ khuyến khích các doanh nghiệp đăng ký thuốc để phòng trừ sâu keo mùa thu vào Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam.

Vậy, Cục Bảo vệ thực vật đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện các nội dung trên.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị phối hợp với Cục Bảo vệ thực vật để kịp thời xử lý./.

*Nơi nhận:*

- Nhu trênl;
- Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường (để b/c);
- Thứ trưởng Lê Quốc Doanh (để b/c);
- Cục trưởng (để b/c);
- Các Phó cục trưởng (để c/đ);
- Chi cục TT&BVTW các tỉnh (để t/h);
- Các đơn vị thuộc Cục BVTW;
- Lưu VT, QLT, BVTW.



Nguyễn Quý Dương

Phụ lục

## DANH SÁCH CÁC HOẠT CHẤT PHÒNG TRÙ SÂU KEO MÙA THU

(Ban hành kèm theo Công văn số 1066 /BVTV-QLT ngày 03 tháng 05 năm 2019  
của Cục Bảo vệ thực vật)

TT	Hoạt chất	Liều lượng (g a.i/ha)	Thời điểm phun
1	<i>Bacillus thuringiensis</i>	300-500	Phun 2 lần, cách nhau 7 ngày. Phun thuốc khi sâu mới xuất hiện, tuổi 1-2. Lượng nước phun 400-600 lít/ha. Phun theo hàng ướt đều 2 mặt lá và nách lá.
2	Spinetoram	30 – 36	Phun giai đoạn cây có 4 đến 6 lá thật khi sâu mới xuất hiện ở tuổi 1-2. Phun 2 lần, cách nhau 10 - 12 ngày, lượng nước phun 400-600 lít/ha. Phun theo hàng ướt đều 2 mặt lá và nách lá.
3	Indoxacarb	75	Phun giai đoạn cây có 4 đến 6 lá thật khi sâu mới xuất hiện tuổi 1-2. Phun 2 lần, cách nhau 10 - 12 ngày, lượng nước phun 400-600 lít/ha. Phun theo hàng ướt đều 2 mặt lá và nách lá.
4	Lufenuron	30	Phun giai đoạn cây có 4 đến 6 lá thật khi sâu mới xuất hiện tuổi 1-2. Phun 2 lần, cách nhau 10 - 12 ngày, lượng nước phun 400-600 lít/ha. Phun theo hàng ướt đều 2 mặt lá và nách lá.